TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 367/2022/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 20 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 132/2022/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 4, phường PX, thành phố TN, Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Trần Anh S, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ 4, phường PX, thành phố TN, Thái Nguyên

Căn cứ vào các Điều 146, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải tHnh, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thu H với anh Trần Anh S.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thu H với anh Trần Anh S đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đều nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Trần Hà A, sinh ngày 15/11/2012 và Trần Sơn L, sinh ngày 15/9/2014. Các đương sự thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Thu H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Trần Hà A và Trần Sơn Lđến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung , nợ chung và các khoản cho vay*:* Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí*:* Chị Nguyễn Thu H tự nguyện nhận nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước, hoàn trả chị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001029 ngày 15/03/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Nguyên.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TN;
-VKSND TPTN;
-THADS TPTN;
-Các đương sự;
-UBND p PX
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thu Thuận